

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và điều chỉnh kí hiệu loại đất đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 5413/QĐ-UBND ngày 31/12/2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội;

Theo đề nghị của UBND huyện Vân Canh tại Văn bản số 465/UBND-TNMT ngày 23/3/2021 và đề nghị của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Becamex Bình Định tại Tờ trình số 56/TTr-HĐBT ngày 26/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và điều chỉnh kí hiệu loại đất đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 5413/QĐ-UBND ngày 31/12/2020, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ

Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng (*hộ Đào Cảnh Nhạn (chết), em Đào Cảnh Nhân (ĐDKK)*); chi phí giải phóng mặt bằng 2% và chi phí dự phòng tổ chức cưỡng chế đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 5413/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 là: **1.927.492 đồng** (*Một triệu, chín trăm hai mươi bảy ngàn, bốn trăm chín mươi hai đồng*).

(Chi tiết như Phụ lục đính kèm)

2. Điều chỉnh kí hiệu loại đất đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 5413/QĐ-UBND ngày 31/12/2020, như sau:

Nội dung	Theo Quyết định số 5413/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh	Phê duyệt điều chỉnh
Kí hiệu loại đất	Phạm Hồng Mạch, vợ Phạm Thị Giáo, thửa đất số 46, tờ bản đồ số 14, tổng diện tích theo hiện trạng 6.180,0m ² , diện tích thu hồi 238,1m ² , loại đất LUK	Phạm Hồng Mạch, vợ Phạm Thị Giáo, thửa đất số 46, tờ bản đồ số 14, tổng diện tích theo hiện trạng 6.180,0m ² , diện tích thu hồi 238,1m ² , loại đất BHK

Nguồn vốn chi trả: Vốn ứng trước của Công ty cổ phần Becamex Bình Định.

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, cơ quan thường trực của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Becamex Bình Định có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 5413/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế; Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Becamex Bình Định; Chủ tịch UBND huyện Vân Canh; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVPKT;
- Lưu: VT, K6.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH GIẢM GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐÃ ĐƯỢC UBND TỈNH PHÊ DUYỆT
TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 5413/QĐ-UBND NGÀY 31/12/2020**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021 của UBND tỉnh)

Stt	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ	Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ tại Quyết định 5413/QĐ-UBND ngày 31/12/2020											Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ điều chỉnh giảm (đồng)			
			Thửa đất số	Tờ bản đồ	Diện tích thửa đất theo hiện trạng (m ²)	Diện tích thu hồi (m ²)	Diện tích dự kiến thu hồi KDC Hiệp Vinh (m ²)	Loại đất	Vị trí	Hạng đất/nhóm	Bồi thường về đất	Hỗ trợ tự chuyển đổi nghề	Bồi thường cây cối, hoa màu				
A-	Đào Cảnh Nhạn (chết), em Đào Cảnh Nhàn (ĐDKK)	Thôn Hiệp Vinh 2	479	13	2.006,9	45,6	1.961,3	RSX	2	1	638.400	957.600	290.000	1.886.000			
B-	Chi phí phục vụ GPMB: (A*2%)																37.720
C-	Chi phí dự phòng cưỡng chế thu hồi đất: (B*10%)																3.772
D-	Tổng cộng (A+B+C)																1.927.492